

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 174/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Đức T - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn H, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai

Và bị đơn: Chị Cao Thị T - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn H, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Đức T và chị Cao Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Đức T và chị Cao Thị T đều nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Vũ Đức T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Nhật M, sinh ngày 11/10/2012 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Cao Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Vũ Hải Y, sinh ngày 08/8/2016 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Vũ Đức T và chị Cao Thị T không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Vũ Đức T và chị Cao Thị T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Anh Vũ Đức T chịu toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002520 ngày

30/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Anh Vũ Đức T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- UBND xã G;
- Đường sự (2);
- Lưu HS, TQĐ, VP.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Phạm Thị Thu Hằng**